TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/KDTM-ST
Ngày: 01 - 4 - 2024
Về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Sơn

2. Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Pương - Thư ký tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2023/TLST-KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXX-ST ngày 03 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty TNHH MTV Hoài N**

Địa chỉ: 222 Tôn Đức T, phường Hòa M, quận Liên C, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Bà Tăng Thị L- Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn V và/hoặc ông Phan Đức H và/hoặc ông Trần Văn H1. Cùng địa chỉ: 99 Nguyễn Hữu T1, phường Hòa Thuận T2, quận Hải C1, thành phố Đà Nẵng, theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 06 tháng 9 năm 2023- Ông H1 có mặt;

2. Bị đơn: **Công ty TNHH EMPIRE H2**

Địa chỉ: Tổ hợp C2, đường Trường S, tổ 53 Tân T3, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành S1. Người đại diện pháp luật gồm có: Ông Nguyễn Hữu B - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên và ông Lương Văn M1- Chức vụ: Giám đốc. Người

đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trọng B1 và/hoặc bà nguyễn Thị Lan A và/hoặc ông Nguyễn Minh C3- Công ty luật TNHH BD và cộng sự. Cùng địa chỉ: Tầng 25, tòa nhà Viwaseen, số 48 Tố H3, phường Trung V, quận Nam Từ L1, TP. Hà Nội, theo giấy ủy quyền lập ngày 20 tháng 11 năm 2023- Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 9 năm 2023, bản trình bày cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Hoài N trình bày:

Công ty TNHH Một thành viên Hoài N ("Công ty Hoài N") và Công ty TNHH Empire H2 ("Công ty Empire H2") ký kết Hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp hàng hoá ngày 01/01/2019 ("Hợp đồng 2019") với nội dung Công ty Hoài N sẽ cung cấp cho Công ty Empire H2 tất cả các mặt hàng theo yêu cầu của Công ty Empire bao gồm nhưng không giới hạn ở các mặt hàng thực phẩm. Công ty Hoài N. sẽ cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của Công ty Empire theo các thoả thuận tại hợp đồng và theo từng đơn đặt hàng, phụ lục cụ thể. Hợp đồng bắt đầu có hiệu lực kể từ 01/01/2019 đến 31/12/2019.

Su đó, đến ngày 01/01/2020 thì hai Công ty tiếp tục kí kết Hợp đồng nguyên tắc về mua bán hàng hóa ("Hợp đồng 2020") với nội dung tương tự như Hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp hàng hoá ngày 01/01/2019 có thời hạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2021. Nội dung Hợp đồng 2020 chỉ khác nội dung Hợp đồng 2019 ở quy định tại Điều 4.2 là "Bên mua có trách nhiệm thanh toán tiền hàng cho bên bán trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày bên mua nhận được đầy đủ từ bên bán: (i) hoá đơn GTGT hợp lệ của bên bán có giá trị cho số tiền bên mua phải thanh toán cho bên bán, (ii) văn bản đề nghị thanh toán của bên bán, (iii) bảng đối chiếu công nợ có xác nhận của đại diện hợp pháp của hai bên."

Thực hiện Hợp đồng năm 2019 cũng như hợp đồng năm 2020, Công ty Hoài N đã cũng cấp hàng hoá hàng theo yêu cầu của Công ty Empire và xuất Hoá đơn đầy đủ cho Công ty Empire H2.

Ngày 30/10/2020 tại Công ty TNHH MTV Hoài N, hai bên có xác lập Biên bản đối chiếu công nợ số 001/201/BBĐCCN, theo Biên bản này hai bên cùng nhau đối chiếu công nợ từ ngày 01/12/2019 đến 30/10/2020 thì Công ty Empire còn nợ lại 819.522.542 đồng.

Căn cứ Biên bản xác nhận công nợ 30/10/2020 thì chậm nhất là 12/12/2020 Công ty Empire phải thanh toán công nợ cho Công ty Hoài N. Tuy nhiên, đến nay đã quá 02 năm kể từ ngày phải thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nhưng Công ty Empire vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán.

Tháng 9/2022 Công ty TNHH Empire H2 thA toán công nợ cho Công ty TNHH MTV Hoài N số tiền 30.000.000 đồng, còn nợ lại 789.522.542 đồng. Tính đến thời điểm hiện tại Công ty TNHH Empire H2 vẫn chưa thực hiện thanh toán số tiền nợ còn nêu trên.

Theo thoả thuận tại Hợp đồng và Biên bản xác nhận công nợ ngày 30/10/2020, chậm nhất 12/12/2020 Công ty Empire phải thanh toán xong 819.522.542 đồng. Tháng 9/2022 Công ty TNHH Empire H2 thanh toán công nợ cho Công ty TNHH MTV Hoài N số tiền 30.000.000 đồng, còn nợ lại 789.522.542 đồng. Theo đó, nay Công ty Empire có trách nhiệm phải thanh toán cho Công ty Hoài N các khoản cụ thể như sau:

- Số tiền cần thanh toán theo Hợp đồng còn nợ lại 789.522.542 đồng;

- Về tiền lãi chậm trả:

Theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại 2005 và Điều 11 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 quy định:

Như vậy, Công ty TNHH Empire H2 còn phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên Hoài N tiền lãi chậm trả với lãi suất tương đương với mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của ít nhất 03 ngân hàng thương mại có trụ sở, chi nhánh hoặc phòng giao dịch tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Tòa án đang giải quyết, xét xử có trụ sở tại thời điểm thanh toán (xét xử sở thẩm). Tại đơn khởi kiện này, Công ty TNHH MTV Hoài N tạm tính lãi suất chậm trả là 10%/năm, tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày xét xử ngày 01/4/2024 là 1.203 ngày. Vậy số tiền lãi chậm trả tạm tính là 789.522.542 đồng x 10%/365 ngày x 1.203 ngày = 260.217.977 đồng.

- Về tiền phạt vi phạm hợp đồng:

Theo quy định tại Điều 301 Luật thương mại 2005 và tại Điều 6.2 của Hợp đồng nguyên tắc 01/01/2019, các bên đã thỏa thuận phạt vi phạm hợp đồng là 8% giá trị phần nghĩa vụ vi phạm hợp đồng. Như vậy, Công ty TNHH Empire H2 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong Hợp đồng số tiền là 789.522.542. Vậy số tiền phạt vi phạm hợp đồng là 789.522.542 x 8% = 63.161.803 đồng.

Tổng cộng tiền gốc, tiền lãi và tiền phạt vi phạm hợp đồng Công ty TNHH MTV Hoài N khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Empire H2 phải thanh toán là 1.112.902.322 đồng.

Nay Công ty Hồng N khởi kiện Công ty TNHH Empire H2 đề nghị Toà án giải quyết với yêu cầu cụ thể như sau:

Buộc Công ty TNHH Empire H2 phải thanh toán toàn bộ nợ gốc còn chưa thanh toán theo Hợp đồng nguyên tắc ngày 01/1/2019 là 789.522.542 đồng.

Buộc Công ty TNHH Empire H2 pH2 thA toán tiền lãi chậm trả cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ tạm tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 01/4/2024, với lãi suất là 10% số tiền là 260.217.977 đồng,

Buộc Công ty TNHH Empire H2 phải thanh toán tiền phạt do vi phạm hợp đồng theo Hợp đồng nguyên tắc ngày 01/1/2019, số tiền là 63.161.803 đồng.

Tổng cộng tiền gốc, tiền lãi và tiền phạt vi phạm hợp đồng Công ty TNHH MTV Hoài N khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Empire H2 phải thanh toán là 1.112.902.322 đồng.

Bị đơn Công ty TNHH Empire H2 đã được tòa án tiến hành tống đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để bị đơn trình bày ý kiến, cung cấp các chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, nhưng bị đơn đều vắng mặt nên tòa án không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn phát biểu ý kiến về việc Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đồng thời những người tham gia tố tụng cũng đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Riêng bị đơn là Công ty TNHH Empire H2 đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi vắng mặt tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, 55, 301, 306 Luật thương mại. Điều 428, 357, 468 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Hoài N đối với Công ty TNHH Empire H2.

Buộc Công ty TNHH Empire H2 thực hiện các nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên Hoài N với tổng số tiền là 1.112.902.322 đồng; trong đó số tiền nợ gốc 789.522.542 đồng, tiền lãi chậm thanh toán, tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 01/4/2024 là 260.217.977đồng, tiền phạt vi phạm hợp đồng là 63.161.803 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Su khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Hoài N nộp tại Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng và Tòa án đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 30; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn là bị đơn là Công ty TNHH Empire H2 vắng mặt không có lý do. Xét thấy trong qúa trình giải quyết vụ án, tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:* Do có nhu cầu mua hàng hóa phục vụ hoạt động của công ty nên ngày 01/01/2019 và ngày 01/01/2020 Công ty TNHH Empire H2 có ký Hợp đồng nguyên tắc với Công ty TNHH Một thành viên Hoài N về việc mua hàng hóa của Công ty TNHH Một thành viên Hoài N.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH Empire H2 chưa thanh toán tiền cho Công ty TNHH Một thành viên Hoài N. Theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 30/10/2020 thì Công ty TNHH Empire H2 xác nhận còn nợ Công ty TNHH Một thành viên Hoài N số tiền là 819.522.542 đồng; sau đó, Công ty TNHH Empire H2 thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên Hoài N số tiền 30.000.000 đồng, số tiền còn nợ là 789.522.542 đồng.

Tại phiên Tòa đại diện cho nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Hoài N yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Empire H2 trả số tiền nợ gốc còn lại là 789.522.542 đồng.

Tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 01/4/2024 (ngày xét xử) với mức lãi chậm thanh toán 10%/năm là 789.522.542 đồng x 10%/365 ngày x 1.203 ngày = 260.217.977 đồng;

Tiền phạt vi phạm hợp đồng là 8% giá trị phần nghĩa vụ vi phạm hợp đồng 63.161.803 đồng. Tổng cộng: 1.112.902.322 đồng.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy, theo Hợp đồng nguyên tắc ngày 01/01/2019 và ngày 01/01/2020 được ký kết giữa Công ty TNHH Một thành viên Hoài N và Công ty TNHH Empire H2 thì Công ty TNHH Một thành viên Hoài N cung cấp hàng hóa cho Công ty TNHH Empire H2. Theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 30/10/2020 thì Công ty TNHH Empire H2 xác nhận còn nợ Công ty TNHH Một thành viên Hoài N số tiền nợ hàng hóa là 819.522.542 đồng.

Hiện nay, Công ty TNHH Empire H2 còn nợ Công ty TNHH Một thành viên Hoài N số tiền gốc là 789.522.542 đồng; tiền lãi tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 01/4/2024 (ngày xét xử) là 260.217.977 đồng, tiền phạt vi phạm hợp đồng là 63.161.803 đồng. Tổng cộng: là 1.112.902.322 đồng.

Xét thấy, Công ty TNHH Empire H2 đã không thực hiện việc trả nợ đối với Công ty TNHH Một thành viên Hoài N nên đã gây thiệt hại về kinh tế cho Công ty TNHH Một thành viên Hoài N. Vì vậy, việc Công ty TNHH Một thành viên Hoài N yêu cầu Công ty TNHH Empire H2 trả số tiền nợ gốc, tiền lãi, tiền phạt là hoàn toàn chính đáng và phù hợp, nên cần chấp nhận.

Về yêu cầu tính lãi Công ty TNHH Một thành viên Hoài N yêu cầu tính lãi 10%/năm theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại và Điều 11 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019, Hội đồng xét xử nhận thấy việc yêu cầu tính lãi chậm thanh toán của Công ty TNHH Một thành viên Hoài N thấp hơn lãi suất trung bình trên thị trường của ba Ngân hàng tại thời điểm thanh toán theo Điều 306 Luật thương mại, xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với số tiền phạt vi phạm hợp đồng là 8% giá trị phần nghĩa vụ vi phạm hợp đồng 63.161.803 đồng, Công ty TNHH Một thành viên Hoài N yêu cầu Công ty TNHH Empire H2 phải trả, xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Một thành viên Hoài N đối với bị đơn Công ty TNHH Empire H2 là có căn cứ.

[4] Căn cứ vào Hợp đồng nguyên tắc ngày 01/01/2019 và ngày 01/01/2020; căn cứ các các Điều 24, Điều 50, Điều 55, Điều 301, Điều 306 Luật thương mại. Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một thành viên Hoài N. Buộc Công ty TNHH Empire H2 phải trả cho Công ty TNHH Một thành viên Hoài N số tiền là là 1.112.902.322 đồng; trong đó số tiền nợ gốc là 789.522.542 đồng, tiền lãi chậm thanh toán 15/12/2020 đến ngày 01/4/2024 là 260.217.977 đồng, tiền phạt vi phạm là 63.161.803 đồng.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Empire H2 phải chịu theo giá ngạch là 36.000.000 + 3% của phần giá trị tranh chấp vượt quá 800.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 24, Điều 50, Điều 55, Điều 301, Điều 306 Luật thương mại. Điều 357 Bộ luật dân sự. Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Nghị Quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa của Công ty TNHH Một thành viên Hoài N đối với Công ty TNHH Empire H2.

Tuyên xử: Buộc Công ty TNHH Empire H2 phải trả cho Công ty TNHH Một thành viên Hoài N số tiền 1.112.902.322 đồng; trong đó nợ gốc là 789.522.542 đồng; tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 01/4/2024 là 260.217.977 đồng, tiền phạt vi phạm là 63.161.803 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Empire H2 phải chịu 45.387.069 đồng.

Hoàn trả cho Công ty TNHH Một thành viên Hoài N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 23.115.000 đồng, theo biên lai thu số 0001579 ngày 05/10/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Lâm

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ.